

iNET, ngày tháng năm 20...

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP GÓI GIẢI PHÁP SMS DOANH NGHIỆP

Số: /20.../HĐ-SMSDN/iNET

- Căn cứ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của các bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2016, tại iNET, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN INET

Địa chỉ : Số 247 Cầu giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại : 04-37931188 Fax: 04-37930979

Mã số thuế : 0101629108

Tài khoản số : 0021000951830

Mở tại Ngân hàng: Ngoại Thương – Chi nhánh Thăng Long

Đại diện : Ông Nguyễn Lê Liêm

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

BÊN B:

Địa chỉ :

Điện thoại :

Mã số thuế :

Tài khoản số :

Mở tại Ngân hàng :

Đại diện :

Chức vụ :

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng cung cấp các Gói giải pháp doanh nghiệp với các điều khoản sau:

Điều 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A cung cấp cho Bên B các gói giải pháp doanh nghiệp, chi tiết các gói dịch vụ được quy định trong các phụ lục đi kèm theo hợp đồng này.

Điều 2: QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1 Quyền lợi và trách nhiệm của bên A

- 2.1.1 Cung cấp sản phẩm đảm bảo chất lượng và hoạt động ổn định.
- 2.1.2 Chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền sở hữu công nghiệp, bản quyền đối với gói giải pháp.
- 2.1.3 Thay đổi, cập nhật kịch bản cho phù hợp với thực tế triển khai của bên B. Nếu yêu cầu của bên B thay đổi hoàn toàn so với kịch bản gốc, hai bên sẽ thực hiện đàm phán thống nhất chi phí.
- 2.1.4 Bàn giao tài khoản và hướng dẫn sử dụng hệ thống cho bên B.
- 2.1.5 Bảo mật các thông tin, tài liệu, cơ sở dữ liệu của bên B trong phạm vi liên quan.

2.2 Quyền lợi và trách nhiệm của bên B

- 2.2.1 Sử dụng dịch vụ theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong Hợp đồng và các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và Pháp Luật Việt Nam.
- 2.2.2 Chịu trách nhiệm về bản quyền cũng như tính hợp pháp các chương trình triển khai.
- 2.2.3 Chuẩn bị máy chủ, đường truyền để cài đặt dịch vụ, chi mọi chi phí liên quan tới việc đầu tư hệ thống máy móc của mình.
- 2.2.4 Cử người phối hợp với bên A để cài đặt hệ thống, đầu số. Phối hợp với bên A trong suốt quá trình từ khi triển khai tới khi nghiệm thu.

Điều 3: THANH TOÁN

- 3.1 Các thông tin liên quan tới việc thanh toán được quy định chi tiết trong từng phụ lục đi kèm theo hợp đồng này.
- 3.2 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.

Điều 4: THỜI HẠN HIỆU LỰC

Hợp đồng có giá trị từ ngày ký đến hết ngày/...../20.... Khi có yêu cầu gia hạn Hợp đồng này, hai bên ký kết văn bản thỏa thuận kéo dài thời hạn hợp đồng trước 30 ngày đến ngày hết hạn hợp đồng.

Điều 5: ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG.

Hợp đồng sẽ được chấm dứt trong một hoặc các trường hợp sau:

- 5.1 Khi hợp đồng hết hiệu lực.
- 5.2 Khi có thỏa thuận bằng văn bản của hai bên chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn
- 5.3 Khi có phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu hủy hợp đồng.
- 5.4 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- 5.5 Bồi bất cứ bên nào, nếu bên kia đã vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng nhưng không có bất cứ biện pháp nào để sửa chữa trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo.
- 5.6 Bồi bất cứ bên nào, nếu sự đại diện hoặc cam kết của bên kia là không phù hợp pháp luật.
- 5.7 Bồi bất cứ bên nào, nếu bên kia không có khả năng thực hiện hợp đồng trong vòng 90 (chín mươi) ngày liên tiếp do hoàn cảnh bất khả kháng (như động đất, bão lũ, cháy nổ làm thiệt hại cho một trong hai bên tác động nghiêm trọng đến khả năng thực hiện hợp đồng và được pháp luật thừa nhận).
- 5.8 Bồi bất cứ bên nào, nếu bên kia bị giải thể hoặc bị phá sản.

Điều 6: ĐẦU MỐI LIÊN HỆ

Tất cả các thông tin, tài liệu, dữ liệu máy tính trao đổi giữa hai bên liên quan đến việc thực hiện các nội dung trong Hợp đồng này được thực hiện theo các đầu mối sau đây:

BÊN A		BÊN B	
Kinh doanh	Mr/Ms:	Kinh doanh	Mr/Ms:
	ĐT:		ĐT:
	Email:		Email:
Kỹ thuật	Mr/Ms:	Kỹ thuật	Mr/Ms:
	ĐT:		ĐT:
	Email:		Email:
Kế toán	Mr/Ms:	Kế toán	Mr/Ms:
	ĐT:		ĐT:
	Email:		Email:
CEO	Mr/Ms:	CEO	Mr/Ms:
	ĐT:		ĐT:
	Email:		Email:

Điều 7: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 7.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng. Mọi thay đổi về nội dung của hợp đồng phải được hai bên thống nhất bằng văn bản. Bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên kia theo quy định của pháp luật.
- 7.2 Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc gì thì hai bên chủ động thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Nếu hai bên không tự giải quyết được sẽ thống nhất chuyển vụ việc tới tòa án nhân dân TP. Hà Nội để giải quyết.

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Nguyễn Lê Liêm

PHỤ LỤC 01

CUNG CẤP GÓI GIẢI PHÁP:.....

(Kèm theo hợp đồng hợp tác số: /2016/HDDV/iNET-..... ký ngày/...../ 2016 giữa Công ty Cổ Phần iNET và Công ty)

Điều 1: Nội dung

1. Bên A cung cấp cho Bên B gói giải pháp:... chạy trên hệ thống và đầu số dịch vụ của Bên A.
2. Kịch bản và chức năng sản phẩm được mô tả trong bảng dưới đây:
 - **Mô hình các module trong hệ thống:**
 - **Kịch bản dịch vụ:**

Điều 2: Quyền lợi và trách nhiệm

2.1 Quyền lợi và trách nhiệm của bên A

- Nghiêm túc thực hiện các quy định trong hợp đồng nguyên tắc
- Bên A thực hiện đối soát số lượng tin nhắn đến của khách hàng, thực hiện bù trừ, đối soát công nợ hai bên.
- Hỗ trợ bên B thực hiện chăm sóc khách hàng đối với các dịch vụ bên B triển khai.
- Đảm bảo khắc phục sự cố xảy ra trên hệ thống tối đa trong 01 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự cố.
- Được hưởng phí khởi tạo và duy trì dịch vụ hàng tháng (nếu có) từ bên B.
- Cung cấp đầy đủ hóa đơn tài chính cho Bên B ngay sau khi bên B thực hiện thanh toán.

2.2 Quyền lợi và trách nhiệm của bên B

- Chịu trách nhiệm về bản quyền cũng như tính hợp pháp các chương trình triển khai. cung cấp cho bên A các giấy phép đối với các chương trình trúng thưởng, đấu giá hay nhắn tin bình chọn.
- Chịu trách nhiệm về nội dung tin nhắn gửi đến khách hàng, Không gửi tin làm ảnh hưởng tới uy tín của các đơn vị cùng tên. Nếu vi phạm, bên B phải bồi thường thiệt hại gây ra cho bên thứ 3. Không gửi tin đến khách hàng đã từ chối nhận tin nhắn
- Đảm bảo các tin nhắn quảng cáo gửi đi được sự đồng ý và chấp nhận của khách hàng (là danh sách khách hàng bên B thu thập được thông qua các chương trình).
- Bên B chịu mọi chi phí giải thưởng, các chi phí liên quan tới các chương trình triển khai, giải quyết mọi khiếu nại và thắc mắc của khách hàng liên quan tới chương trình
- Không được cung cấp lại (cho, cho thuê, bán) sản phẩm trên cho các đơn vị hoặc cá nhân khác.
- Trong trường hợp bên B cố ý sử dụng đầu số của bên A để gửi tin nhắn tới khách hàng không đồng ý nhận tin (hoặc đã từ chối) các tin nhắn mang tính chất giới thiệu sản phẩm/ dịch vụ/ các chương trình khuyến mại, dùng thử,.. thì bên B sẽ bị khóa tài khoản gửi tin, và chịu trách nhiệm thanh toán số tiền phạt và toàn bộ hậu quả phát sinh cho bên A nếu

có từ việc vi phạm. Phạt lần đầu tiên: 30.000.000 đồng, lần thứ 2: 50.000.000 đồng và ngắt kết nối, thanh lý hợp đồng.

- Thanh toán phí khởi tạo, phí duy trì, phí sử dụng MT cho bên A

Điều 3: Giá trị hợp đồng

3.1 Phí triển khai gói giải pháp:

Bên A cung cấp cho Bên B gói giải pháp:..., với chi tiết chi phí như sau: *(Mua gói dịch vụ nào sẽ ghi thông tin gói dịch vụ đó)*

Dịch vụ	Phí khởi tạo DV (VND)	Phí duy trì DV (VND/tháng)	Phí phân chia SMS 2 chiều	Phí gửi Brand SMS, MT
Tra cứu thông tin			Đối tác hưởng ...% doanh thu sau Telcos	
Gameshow kiến thức				
Ghép chữ trúng thưởng				
Đấu giá xuôi / ngược				
Nhắn tin bình chọn				

(Đơn giá trên đã bao gồm 10% VAT)

3.2 Giá cước đầu số dịch vụ:

- Tin nhắn MO (Mobile Originated) là tin nhắn xuất phát từ khách hàng sử dụng dịch vụ 8x85
- Tin nhắn MT (Mobile Terminated) là tin nhắn gửi từ hệ thống dịch vụ xuống khách hàng.
- CDR (Charging Data Record) là số tin nhắn sử dụng dịch vụ thành công và được tính cước.
- \sum CMTover : Chí phí MT vượt hạn mức.

Đầu số	Mức cước	Đơn giá sau telcos					Hạn mức MT	
		Vina	Mobi	Viettel		VNM Gtel	M.Khác	Viettel
				DV khác	Xổ số			
8085	500	105	105	150	150	39	1	0
8185	1,000	400	320	350	300	233	2	1
8285	2,000	800	800	800	600	691	4	2
8385	3,000	1,200	1,200	1,200	900	1,041	6	3
8485	4,000	1,600	1,600	1,600	1,200	1,386	8	4
8585	5,000	2,250	2,000	2,250	1,500	1,945	12	5
8685	10,000	4,500	4,000	4,500	3,000	3,891	23	7
8785	15,000	6,750	6,000	6,750	4,500	5,864	34	10

- Đơn giá trên được tính theo quy định: 01 MO hưởng 01 MT phản hồi miễn phí

- Quy định về việc thanh toán cho các MT vượt giới hạn ($\sum CMT_{over}$):

Mạng di động	Chi phí MT vượt giới hạn (VNĐ/MT)	
	Trong hạn mức	Vượt hạn mức
Gtel, Vietnamobile	200	200
Vinaphone	100	450
Mobifone	100	500
Viettel	100	600

(Hạn mức SMS trên đã bao gồm MT miễn phí)

Điều 4: Thanh toán

- 4.1 Bên B thanh toán cho bên A **100%** chi phí khởi tạo khi ký kết hợp đồng.
- 4.2 Trước ngày 10 hàng tháng, bên A và bên B đối soát số tin nhắn và doanh thu MO phát sinh mà bên A phải thanh toán cho bên B, thực hiện ký biên bản đối soát sản lượng và bù trừ chênh lệch so với phí duy trì hàng tháng. Hai bên thực hiện thanh toán phần doanh thu chênh lệch trong vòng 25 ngày kể từ ngày bên kia nhận được hóa đơn tài chính.
- 3.2 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.

Điều 5: Hiệu lực của phụ lục

Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của hợp đồng số:; Các quy định trên có thể được thay đổi và phải được sự đồng ý của hai bên.

Phụ lục này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Phó Tổng Giám đốc

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc

Nguyễn Lê Liêm